TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ ANH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**

Bản án số: 33/2017/HS-ST
Ngày: 29 - 11 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tùng
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Văn Nhưng
Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/TLST-HS ngày 18 – 10 – 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy T** Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 06 tháng 12 năm 1995; Nơi sinh: Xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn I, xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Duy C và bà Nguyễn Thị Ch; Anh chị em ruột: Có 04 người (bị cáo là con thứ tư trong gia đình); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 05 – 01 – 2017, bị Công an phường S, thị xã A xử phạt 5.000.000đ (năm triệu đồng) vì hành vi mua bán trái phép pháo nổ. Biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 22 – 7 – 2017.

Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Tiến L

Sinh ngày: 20 tháng 02 năm 1996; Nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt.

2. Anh Lê Văn H

Sinh ngày: 04 tháng 5 năm 1998; Nơi cư trú: Xóm T, xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Thiều Hồng S

Sinh ngày: 19 tháng 6 năm 1997; Nơi cư trú: Thôn I, xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Kinh doanh.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố về hành vi như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22 tháng 7 năm 2017, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại thôn I, xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh có một số đối tượng có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác Công an huyện Kỳ Anh đã tiến hành kiểm tra hành chính đối tượng Nguyễn Duy T, sinh năm 1995, trú tại: Thôn I, xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần của T có 01 gói nilông hình chữ nhật, bên trong gói ni lông có chất màu trắng dạng tinh thể, gói ni lông này được giắt bên trong một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Qua đấu tranh T khai nhận: Nguyễn Duy T là đối tượng nghiện, ngoài việc thường xuyên sử dụng ma túy dạng đá, T còn đem bán lại cho các đối tượng khác để hưởng lợi. Vào khoảng 14 giờ ngày 22 tháng 7 năm 2017, Nguyễn Tiến L sinh năm 1997, trú tại thôn H, xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh đến gặp T và đặt mua 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) ma túy dạng đá. T đồng ý và một mình đi xe máy ra thị trấn C, huyện C gặp một người đàn ông tên H1 mua 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) ma túy đá để về bán lại cho L. Khi T đang đợi L ở quán Internet X, tại thôn I, xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh để giao ma túy thì bị Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Một gói nilông đựng chất tinh thể rắn màu trắng, sau khi đã lấy mẫu giám định còn lại trọng lượng 0,6066 gam được niêm phong trong một phong bì thư dán kín.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 loại đen, trắng, vỏ ngoài màu đỏ, bàn phím màu đen đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave an pha màu trắng biển kiểm soát: 38 K1 – xxxxx đứng tên anh Lê Văn H. (Theo lời khai của T và anh H thì chiếc xe

mô tô trên T mượn của anh H để đi mua ma túy, khi mượn anh H không biết mục đích T mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh H và anh H không có yêu cầu gì thêm).

Tại bản kết luận giám định số 96/GĐMT – PC54 ngày 24 – 7 – 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng thu tại T được gửi giám định có trọng lượng 0,6449 gam, là Metham phetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67 Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Duy T khai nhận hành vi, diễn biến sự việc đúng như Viện kiểm sát truy tố.

Lời khai của anh Thiều Hồng S và anh Lê Văn H trình bày hai anh đã chứng kiến Nguyễn Duy T bị Công an bắt quả tang, khi bị bắt T thừa nhận bản thân biết số chất tinh thể rắn màu trắng mà Công an thu giữ tại T là ma túy, được T mua ở thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh để về bán lại.

Lời khai của Nguyễn Tiến L trình bày L là đối tượng nghiện ma túy và đã mua ma túy từ Nguyễn Duy T vài lần. Ngày 22 tháng 7 năm 2017, L hỏi T mua 1.700.000đ ma túy đá và T đồng ý. Đến khoảng 17 giờ ngày 22 – 7 – 2017, T gọi điện cho L nói đến quán internet X lấy ma túy, khi L đến quán thì thấy T đã bị Cơ quan công an bắt giữ.

Tại Bản cáo trạng số 31/CTr-KSĐT ngày 16 – 10 – 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để xét xử Nguyễn Duy T về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ tiếp tục khẳng định nội dung vụ án như Cáo trạng đã kết luận, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194, điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Duy T từ 24 đến 30 tháng tù.

- Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, bên trong có chứa 0,6066 gam Methamphetamin; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105.

- Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo T tranh luận thừa nhận hành vi và tội phạm của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình. Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của anh Lê Văn H, anh Thiều Hồng S, anh Nguyễn Tiến L, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định chất ma túy đủ cơ sở kết luận:

Chiều ngày 22 – 7 – 2017, sau khi đồng ý sẽ bán cho Nguyễn Tiến L 1.700.000đ tiền ma túy đá, Nguyễn Duy T mượn xe máy của anh Lê Văn H đi ra thị trấn C mua của một đối tượng tên Hùng (không rõ lai lịch) 1.500.000đ ma túy đá đưa về để giao cho Nguyễn Tiến L. Lúc 17 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc đang đứng đợi L tại quán Internet X thuộc xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh thì T bị bắt quả tang. Số ma túy T mua để bán lại cho L là Methamphetamin, có trọng lượng là 0,6449 gam.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Duy T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, quyết định truy tố của Viện kiểm sát hoàn toàn chính xác.

[2]. Về hình phạt chính: Trọng lượng ma túy mà T mua bán ở mức thấp, số tiền giao dịch không lớn. Sau khi phạm tội T đã thành khẩn khai báo, cho nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngoài ra, bố đẻ của T, ông Nguyễn Duy C, là thương binh hang 4/4 nên T được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Nhân thân của T có 01 tiền sự. Vì vậy vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt Nguyễn Duy T từ 24 đến 30 tháng tù là phù hợp.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Trọng lượng ma túy mà T mua bán ở mức thấp, số tiền giao dịch không lớn và chưa thu được lợi nhuận. Mặt khác, T không có nghề nghiệp ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt tiền đối với T.

[4]. Về vật chứng: Theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003, phong bì thư đã được niêm phong, bên trong có chứa 0,6066 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành cho nên tịch thu tiêu hủy, chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA 105 là phương tiện T sử dụng để phạm tội cho nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. T khai số ma túy bị thu giữ là do T mua của đối tượng có tên H1. Hiện nay chưa xác định được H1 có nhân thân, lai lịch ở đâu, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý trong một vụ án khác.

[6]. Ngoài hành vi nêu trên, trong quá trình điều tra T còn khai trước đây T đã từng bán ma túy cho các đối tượng Võ Quang H2, Nguyễn Tiến H3, Nguyễn Thái H4, Phạm Văn Tr. Các đối tượng cũng xác nhận đã từng mua ma túy của Nguyễn Duy T. Tuy nhiên, việc thu thập các chứng cứ về những lần mua bán này chưa đầy đủ, tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai phủ nhận việc bán ma túy trước đây. Xét thấy, đây là những vụ việc riêng tách rời với lần phạm tội này, hiện nay cơ quan điều tra chưa củng cố xong chứng cứ và Viện kiểm sát không truy tố cho nên cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý trong các vụ án khác.

[7]. Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003, bị cáo T có mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh L, anh H vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Khoản 1 Điều 194, điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Duy T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 22 –7 – 2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, bên trong có chứa 0,6066 gam Methamphetamine;
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105.

Đặc điểm và tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19 – 10 – 2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Điều 6, điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Duy T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Tiến L, anh Lê Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Ngọc Tùng

Nơi nhận:
- Các bị cáo (T);
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (Anh L, anh H);
- VKSND huyện A (2 bản);
- Chi cục THA DS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn thư.